FOUNDATION DOCUMENTS

Tiếng Việt

PHÚC ÂM CHO TRỌN ĐỜI SỐNG: LỜI MỞ ĐẦU

Chúng tôi là một liên hiệp từ Hội Thánh Tin Lành với nguyện vọng mang lại sự đổi mới đời sống đức tin trong Phúc Âm của Đấng Christ và đem đến sự cải cách những thực hành trong chức vụ hầu việc Chúa để phù hợp theo Thánh Kinh. Chúng tôi rất ưu tư về một số phong trào trong giới Tin Lành truyền thống làm giảm đi sự sống của Hội Thánh và đang dẫn chúng ta đi xa khỏi niềm tin và các sự thực hành của Hội Thánh trong lịch sử. Trên một phương diện, chúng ta đang đương đầu với thần tượng về tiêu thụ cá nhân và chính trị hóa tín ngưỡng; trên một phương diện khác, chúng ta rất lo ngại về sự chấp thuận hoàn toàn lý thuyết tương đối trong thần học và luân lý. Những phong trào này đã mang đến sự trừ bỏ dễ dàng chân lý của Kinh Thánh và đời sống được biến đổi do niềm tin dựa vào lịch sử của chúng ta đòi hỏi. Chúng tôi không những chỉ được nghe những ảnh hưởng này mà còn chứng kiến được những hậu quả của chúng. Chúng tôi ký thác vào công tác mang lại sinh động cho các hội thánh với hy vọng mới và niềm vui tràn đầy dựa trên những lời hứa chỉ bởi ân sủng, chỉ qua đức tin, chỉ trong Đấng Christ mà thôi.

Chúng tôi tin rằng trong nhiều hội thánh Tin Lành có sự đồng thuận sâu rộng về các lẽ thật của Phúc Âm một cách sâu rộng. Tuy nhiên chúng ta thường thấy sự kết hợp của chúng ta với Đấng Christ được thay thế bằng những sự quyến rũ lâu đời của quyền thế và giàu sang; hay bằng những sự rút lui có tính cách tu viện vào lễ lạc, nghi thức, và bí tích. Điều gì thay cho Phúc Âm sẽ không thể nào nâng cao được một đức tin truyền giáo neo sâu vào chân lý vững bền được phát hiện trong nếp sống môn đệ không hổ thẹn, sẵn lòng đứng trước những thử nghiệm của sự kêu gọi và hy sinh của nước Chúa. Chúng tôi muốn tiến bước trên con đường của Chúa, luôn luôn tìm cách cung cấp sự biện hộ cho Tin Lành, khuyến khích và giáo dục ngõ hầu các người lãnh đạo Hội Thánh trong hiện tại và tương lai và các chức vụ của họ được trang bị hoàn hảo hơn với những nguyên tắc và cách thực hành làm sáng danh Chúa Cứu Thế và thực thi những việc tốt lành cho những người mà Chúa đã hy sinh đổ huyết ra.

Chúng tôi muốn tạo ra một nỗ lực thống nhất giữa tất cả mọi người - một nỗ lực đầy nhiệt tâm tôn cao Đấng Christ và bội tăng môn đệ Ngài, để kết thành một liên hiệp cho Chúa Giê-xu. Một sứ vụ căn cứ vào Thánh Kinh và sự hiệp nhất như vậy là một tương lai bền vững duy nhất cho Hội Thánh Chúa. Thực tại này thúc đẩy chúng tôi cùng đứng chung với những người được thúc giục bởi lòng tin chắc vào sự thương xót của Đức Chúa Trời trong Chúa Giê-xu Christ là nguồn hy vọng duy nhất về sự cứu rỗi vĩnh cửu. Chúng tôi muốn khởi xướng Phúc Âm này một cách rõ ràng, đầy sự thương xót, can đảm, và vui mừng – hân hoan đồng lòng hợp tác với các tín đồ giữa các hệ phái, chủng tộc, và giai cấp.

Chúng tôi có nguyện vọng phục vụ Hội Thánh trong tình thương mến bằng cách mời gọi tất cả anh chị em cùng kết hợp với chúng tôi với nỗ lực phục hồi Hội Thánh đương thời trong Phúc Âm ngàn xưa của Đấng Christ, hầu cho chúng ta có thể thật sự phát ngôn và sống cho Ngài để rõ ràng truyền đạt cho thời đại chúng ta. Chúng tôi muốn thực hiện điều này qua những dấu hiệu ân điển của Ngài như: sự cầu nguyện, mục vụ Thánh Kinh, lễ báp-tem, tiệc thánh, cùng sự thông công của các thánh đồ. Chúng tôi có nguyện vọng cộng tác với những ai chấp nhận những điều tuyên xưng và khải tượng đã vạch ra, có tinh thần đeo đuổi sự tể trị của Đấng Christ trên mọi mặt của đời sống với sự hy vọng chẳng hổ thẹn trong quyền năng của Chúa Thánh Linh để đổi mới những cá nhân, cộng đồng, và các nền văn hóa. Quí vị sẽ nhận được hai tài liệu kèm theo đây: bảng tuyên xưng và khải tượng thần học cho mục vụ - một khải tượng căn cứ vào Thánh Kinh và đặt trọng tâm vào Phúc Âm.

BẢN TUYÊN XƯNG (BTX)

1. **Đức Chúa Trời Ba Ngôi**
   Chúng tôi tin vào một Đức Chúa Trời hiện hữu trong ba thân vị: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh, đồng biết nhau, yêu thương nhau, và tôn vinh lẫn nhau. Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và hằng sống, là Đấng toàn hảo vô hạn trong sự yêu thương và thánh khiết. Ngài là Đấng sáng tạo muôn loài hiện hữu và vô hình, đáng nhận được tất cả sự vinh hiển và tôn kính. Ngài là Đấng vĩnh hằng đời đời, toàn tri biết mọi sự từ thuở ban đầu cho đến cuối cùng, Ngài là Đấng nắm giữ và tể trị trên tất cả mọi sự, và quan phòng qua thiên ý tốt lành đời đời để cứu chuộc con người cho chính Ngài và phục hồi sự sáng tạo khỏi tình trạng sa ngã, hầu ân sủng Ngài được chúc tụng.

2. **Sự Mặc Khải**
   Bởi ân sủng Đức Chúa Trời đã bày tỏ sự hiện hữu và quyền năng Ngài trong cõi sáng tạo và mặc khải chính mình cho nhân loại hư vong qua thân vị của Đức Chúa Con, là Ngôi Lời nhập thể. Ngoài ra, Đức Chúa Trời là Đấng phát ngôn, qua Thánh Linh Ngài đã bày tỏ chính mình bằng ngôn ngữ con người: chúng tôi tin rằng Đức Chúa Trời đã linh cảm những lời được lưu trữ trong Thánh Kinh, gồm sáu mươi sáu sách trong Cựu Ước và Tân Ước để làm chứng tích và phương tiện cho công cuộc cứu rỗi của Ngài trong thế gian. Những tác phẩm duy nhất này được cấu trúc thành lời linh cảm của Đức Chúa Trời, có hoàn toàn thẩm quyền và không sai lầm trong văn bản nguyên thủy, được mặc khải trọn vẹn cho ý định cứu rỗi của Ngài, tương xứng cho tất cả những gì Đức Chúa Trời đòi hỏi nơi chúng ta tin và làm theo, và có thẩm quyền tuyệt đối trên hết mọi lãnh vực hiểu biết được nhắc đến. Chúng tôi thừa nhận rằng bản chất hữu hạn và tội lỗi của chúng ta ngăn chận đi khả năng hiểu biết lẽ thật Chúa một cách trọn vẹn, nhưng chúng tôi xác nhận rằng qua sự soi sáng của Thánh Linh, chúng ta có thể biết được lẽ thật Chúa một cách xác thật. Chúng tôi tin Thánh Kinh và tất cả những điều dạy trong Thánh Kinh là huấn thị của Đức Chúa Trời; chúng tôi vâng phục những điều răn của Đức Chúa Trời đòi hỏi, và tin cậy những lời hứa của Ngài đã cam kết. Khi dân sự Chúa nghe, tin nhận, và làm theo Lời Ngài, họ được trang bị để trở nên môn đệ của Đấng Christ và trở thành những chứng nhân cho Tin Lành.

3. **Sự Sáng Tạo Loài Người**
   Chúng tôi tin rằng Đức Chúa Trời đã tạo dựng loài người, cả nam lẫn nữ, trong ảnh tượng Ngài. Ađam và Ê-va thuộc về cõi sáng tạo mà Đức Chúa Trời đã từng phán là tốt lành, họ giữ vai trò tác nhân của Đức Chúa Trời để chăm sóc, trông nom, và cai quản sự sáng tạo, và sống trong mối tương giao thánh khiết và trung thành với Đấng Tạo Hóa mình. Người nam lẫn người nữ đều được dựng nên bình đẳng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, họ được đến gần Đức Chúa Trời bởi đức tin trong Chúa Giê-xu Christ, cả hai đều được kêu gọi để từ bỏ sự vị kỷ thụ động để dấn thân bằng cá nhân và đoàn thể để xây dựng gia đình, Hội Thánh, và xã hội. Ađam và Ê-va được dựng nên để hỗ trợ lẫn nhau trong sự kết hợp trở thành một thịt để thiết lập tiêu chuẩn mẫu mực duy nhất cho sự quan hệ tình dục giữa người nam và người nữ; sự hôn nhân này là một biểu tượng cho sự kết hợp giữa Đấng Christ và Hội Thánh Ngài. Trong ý định khôn ngoan của Đức Chúa Trời, người nam và người nữ không thể trao đổi thay thế cho nhau, trái lại họ bổ sung

cho nhau qua nhiều phương diện phong phú khác. Đức Chúa Trời đã sắp đặt để họ gánh vác vai trò khác nhau

để phản ảnh mối liên hệ yêu thương giữa Đấng Christ và Hội Thánh. Người chồng thi hành vai trò lãnh đạo qua cách thể hiện sự chăm sóc, yêu thương-hy sinh của Đấng Christ, và người vợ phục tùng chồng mình theo gương Hội Thánh yêu Chúa. Trong chức vụ của Hội Thánh, cả nam giới và nữ giới điều được khuyến khích để hầu việc Đấng Christ và được phát triển theo tiềm năng trong nhiều lãnh vực của công việc của con dân Chúa. Vai trò lãnh đạo trong hội thánh đặc biệt được giao phó cho những người nam có tiêu chuẩn căn cứ vào nguyên tắc sáng tạo từ ban đầu, sự sa ngã, và sự cứu chuộc chứ không bị đẩy ra bên lề bởi những ham chuộng của trào lưu văn hóa đương thời.

4. Sự Sa Ngã

Chúng tôi tin rằng Ađam, là người được dựng nên trong hình ảnh của Đức Chúa Trời, đã làm hư hoại hình ảnh đó và đánh mất đi phước hạnh thuở ban đầu – trên chính mình và hậu tự của mình từ khi rơi vào trong tội lỗi bởi sự cám dỗ của Satan. Do đó làm cho mọi người bị xa cách Đức Chúa Trời, mọi phương diện (thể xác, tâm trí, ý chí, tình cảm, tâm linh) trong bản chất con người bị hư hoại và cuối cùng bị đoán xét và dẫn đến con đường chết – rời xa khỏi ân sủng và can thiệp của Đức Chúa Trời. Nhu cầu tối hậu của cả nhân loại là mối phục hòa với Đức Chúa Trời, mà chúng ta phải nhận chịu sự công chính và cơn thạnh nộ của Ngài; chỉ có tình yêu vô đối của Đức Chúa Trời là hy vọng duy nhất cho tất cả mọi người, chỉ có Ngài mới có thể cứu và phục hồi chúng ta về với chính Ngài.

5. Chương Trình Của Đức Chúa Trời

Chúng tôi tin Đức Chúa Trời từ trước vô cùng, trong ân sủng Ngài đã định sẵn để cứu một số tội nhân rất lớn từ giữa các chi phái, ngôn ngữ, dân tộc, và quốc gia, và từ mục tiêu ấy Ngài biết trước và đã chọn họ. Chúng tôi tin Đức Chúa Trời xưng công nghĩa và thánh hóa những kẻ bởi ân điển đặt niềm tin trong Chúa Giê–xu, và một ngày nào đó Ngài sẽ làm cho họ được trở nên vinh hiển - để tất cả được ở trong sự khen ngợi của ân sủng Ngài. Bởi lòng yêu thương, Đức Chúa Trời ra lệnh và kêu cầu mọi người hãy ăn năn và tin nhận Ngài, với tình yêu cứu chuộc dành sẵn cho những kẻ Ngài đã chọn và Đấng Christ chính là Đấng cứu chuộc đã được định từ trước.

6. Phúc Âm

Chúng tôi tin rằng Phúc Âm là Tin Lành của Chúa Giê-xu Christ - là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Tin Lành này được xem như là sự rồ dại của thế gian mặc dầu nó thật sự là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin. Tin Lành này liên hệ đến Đấng Christ, tập trung vào thập tự giá và sự sống lại của Chúa Giê-xu: nếu Đấng Christ không được rao giảng, thì Tin Lành sẽ không thật sự được rao giảng, và nếu sự chết và sống lại của Chúa Giê-xu không còn là trọng tâm (với sứ điệp "Đấng Christ chết cho tội lỗi chúng ta…[và] đã được sống lại." Tin Lành này căn cứ vào Thánh Kinh (sự chết và sự sống lại của Ngài theo Thánh Kinh), chứa đựng ý tưởng thần học và sự cứu rỗi (Đấng Christ chết vì tội lỗi chúng ta để phục hòa chúng ta lại cùng Đức Chúa Trời), mang tính chất lịch sử (nếu những sự kiện cứu rỗi không xãy ra thì đức tin của chúng ta trở thành vô ích, chúng ta vẫn còn ở trong tội mình, và chính chúng ta là những người khốn nạn hơn hết), Tin Lành này mang đặc điểm thừa nhiệm từ các sứ đồ (sứ điệp được ủy thác và truyền đạt cho từ các sứ đồ, họ là những nhân chứng của những sự kiện cứu rỗi đó), và Tin Lành này mang đặc điểm cá nhân (cá nhân được cứu khi tin nhận và giữ lấy).

7. Sự Cứu Chuộc Của Đấng Christ

Chúng tôi tin rằng Đức Chúa Con đã trở thành con người qua sự cảm động bởi lòng yêu thương và vâng phục Đức Chúa Cha. Ngôi lời trở nên xác thịt, hoàn toàn là Đức Chúa Trời và hoàn toàn là con người trong

một Ngôi vị với hai bản tính. Con người Giê-xu, là Đấng Mê-si được hứa cho dân Y-sơ-ra-ên, đã được thai dựng qua tác động mầu nhiệm của Chúa Thánh Linh và được sinh ra bởi người nữ đồng trinh Ma-ri. Ngài hoàn toàn thuận phục Cha thiên thượng, sống một đời sống vô tội, làm nhiều dấu kỳ phép lạ, chịu đóng đinh dưới tay Bôn-xơ Phi-lát, đến ngày thứ ba thân xác Ngài sống lại từ kẽ chết và thăng thiên. Là Vua trung bảo, Ngài ngồi bên hữu của Đức Chúa Cha thi hành quyền chủ tể của Đức Chúa Trời ở trên trời và dưới đất, và Ngài cũng là Thầy Tế-lễ Cả và Đấng Biện-hộ công chính cho chúng ta. Chúng tôi tin rằng qua sự nhập thể, sự sống, sự chết, sự sống lại, và sự thăng thiên, Chúa Giê-xu Christ đóng vai trò là Đấng đại diện và thay thế cho chúng ta. Ngài thực hiện điều đó hầu để trong Ngài chúng ta được trở thành công bình trước Đức Chúa Trời: trên thập tự giá Ngài xóa đi tội lỗi, làm hòa lại với Đức Chúa Trời, Ngài gánh thế án phạt của tội lỗi chúng ta và khiến mọi kẽ tin được phục hòa với Đức Chúa Trời. Bởi sự sống lại Chúa Giê-xu Christ được Đức Chúa Cha biện hộ, phá tan quyền lực của sự chết và đánh bại Satan, là kẽ đã từng có quyền trên sự chết, và Ngài ban cho sự sống đời đời cho những kẽ thuộc về Ngài; với sự thăng thiên Ngài mãi mãi sẽ được tôn cao là Chúa và Ngài đã sắm sẵn một chỗ cho chúng ta để ở với Ngài. Chúng tôi tin rằng chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác vì không có danh nào khác dưới trời để chúng ta nhờ đó mà được cứu. Vì Đức Chúa Trời đã chọn sự thấp hèn, khinh dể của thế giới này, những điều không ra chi để làm hạ xuống những điều ra chi hầu cho không một ai có thể khoe mình trước Ngài – Chúa Giê-xu Christ trở thành sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời cho chúng ta – có nghĩa là, sự công bình, thánh khiết, và cứu chuộc của chúng ta.

8. Tội Nhân Được Xưng Công Bình

Chúng tôi tin rằng bởi sự vâng phục và sự chết của Ngài, Đấng Christ đã hoàn tất trã xong nợ của những người được xưng công bình. Qua sự hy sinh, Ngài gánh thế hình phạt vì tội lỗi chúng ta và thỏa đáp hoàn toàn cho sự đòi hỏi của công chính của Đức Chúa Trời. Bởi từ sự vâng lời tuyệt đối, Ngài thỏa đáp những điều kiện công chính của Đức Chúa Trời đòi hỏi trên chúng ta vì chỉ qua đức tin mới làm tròn sự vâng phục tuyệt đối cho mỗi người đặt lòng tin duy nhất trong Đấng Christ hầu cho được hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Bởi vì Đức Chúa Trời đã ban Đấng Christ cho chúng ta, sự vâng phục và hình phạt của Ngài được chấp nhận để gánh thay cho chúng ta một cách nhưng không và không dựa vào điều gì nơi chúng ta, sự xưng công nghĩa này hoàn toàn đến bởi ân điển Chúa hầu cho sự công chính và ân sủng của Đức Chúa Trời được vinh hiển trong sự xưng công chính của tội nhân. Chúng tôi tin lòng nhiệt thành trong sự vâng lời của cá nhân và tập thể đều phát xuất từ sự xưng công nghĩa này.

9. Quyền Năng Của Đức Thánh Linh

Chúng tôi tin rằng sự cứu rỗi được chứng minh hầu hết trong Thánh Kinh và được bảo đảm bởi Chúa Giê-xu Christ, được ứng dụng trên dân sự Ngài qua Đức Thánh Linh. Là Đấng được sai đến bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Thánh Linh làm vinh hiển Chúa Giê-xu Christ, và chính Ngài cũng là "Đấng An Ủi" đang hiện diện và ngự trị trong các tín hữu. Ngài cáo trách thế gian về tội lỗi, xự công bình, và đoán phạt, và qua tác động quyền năng và mầu nhiệm Ngài tái tạo những tội nhân đang chết mất trong tâm linh, làm họ tỉnh thức để ăn năn và tin nhận, Ngài làm báp-tem để kết hợp họ với Chúa Giê-xu hầu cho họ được xưng công nghĩa trước mặt Đức Chúa Trời qua ân điển bằng đức tin duy nhất trong Chúa Giê-xu Christ. Qua sự tác động của Chúa Thánh Linh, tín hữu được đổi mới, được thánh hóa, và được nhận làm con nuôi trong đại gia đình của Đức Chúa Trời; từ đó họ được dự phần vào bản tính thánh và nhận được những ân tứ được ban cho trong quyền chủ tể của Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh Linh là Đấng bảo chứng cho cơ nghiệp đã hứa từ trước, và trong thời đại này Ngài đang ngự trị, hướng dẫn, dạy dỗ, trang bị, tái sinh, và giúp cho tín đồ sống và phục vụ với năng quyền theo gương Đấng Christ.

10. Nước Trời

Chúng tôi tin rằng những người được cứu bằng ân sủng của Đức Chúa Trời qua sự kết hợp với Đấng Christ bằng đức tin từ sự đổi mới bởi Chúa Thánh Linh đều được nhận vào nước của Đức Chúa Trời và thừa hưởng phước hạnh của giao ước mới: sự tha tội, sự biến đổi từ bên trong khơi dậy lòng khao khát để tôn vinh, tin cậy, và vâng phục Chúa, và hướng về sự vinh hiển trong tương lai chưa được tỏ bày. Việc làm lành là bằng chứng không thể thiếu được cho ân điển cứu chuộc bởi Chúa. Sống như muối trong thế gian đang hư nát và ánh sáng trong thế giới tối tăm, tín hữu không nên sống thu mình khỏi thế gian hoặc trở nên quá cách biệt với thế gian: ngược lại, chúng ta nên làm những việc tốt lành cho thành phố vì mọi vinh dự và tôn trọng của các nước đều được dâng lên cho Chúa hằng sống. Với sự ý thức rằng Chúa là Đấng tạo hóa và chúng ta là công dân của nước trời, chúng ta yêu mến tha nhân như chính mình, làm điều thiện cho mọi người, nhất là những người thuộc trong đại gia đình của Chúa. Nước của Đức Chúa Trời là một thực tại đã khởi sự song chưa hoàn thành, là sự tể trị của Đức Chúa Trời trên thế giới và thuộc vào chương trình cứu chuộc của sự sáng tạo. Nước Trời là một năng quyền xâm chiếm quyền lực tối tăm của Satan và mang lại sự phục hưng và đổi mới qua sự ăn năn và đức tin trong đời sống của mỗi cá nhân được cứu chuộc vào nước trời và vì vậy tạo dựng nên một cộng đồng con dân mới trong Đức Chúa Trời.

11. Con Dân Mới Của Đức Chúa Trời

Chúng tôi tin rằng con dân của Đức Chúa Trời trong giao ước mới đã đến hẹn điểm Giê-ru-sa-lem ở trên trời; họ đã được đồng ngồi với Đấng Christ trên các từng trời. Hội Thánh toàn cầu này được thể hiện qua các hội thánh địa phương và chỉ có Đấng Christ là Đầu Hội Thánh, như vậy mỗi "hội thánh địa phương" chính là Hội Thánh, là nhà của Đức Chúa Trời, là một đoàn thể của Đức Chúa Trời hằng sống, là cột trụ và nền tảng của lẽ thật. Hội Thánh chính là thân thể của Đấng Christ, là con ngươi của mắt Ngài, được ghi chạm trong bàn tay Ngài mà chính Ngài đã đời đời kết hứa. Nét đặc thù của Hội Thánh là sứ điệp Phúc Âm, những lễ nghi thánh, kỷ luật, và đại mạng lệnh, và trên hết là tình yêu dành cho Chúa, cho nhau và cho thế gian. Tin Lành này đặc biệt bao hàm tính chất cá nhân và đoàn thể mà không một phương diện nào bị bỏ quên. Chúa Giê-xu Christ là sự bình an của chúng ta: Ngài không những mang lại mối hòa thuận với Đức Chúa Trời mà còn đem lại sự hòa thuận giữa các dân tộc. Ngài có mục đích tạo nên một nhân loại mới trong một thân thể để đem đến sự thuận hòa giữa người Do-thái và dân ngoại đến với Đức Chúa Trời mà qua thập tự giá, Ngài cất đi sự thù nghịch ở giữa họ. Hội Thánh đóng vai trò biểu hiện cho thế giới mới tương lai của Chúa khi con dân Ngài sống trong tinh thần phục vụ lẫn nhau và phục vụ tha nhân thay vì cho chính mình. Hội Thánh là tập thể mà nơi Thần của Đức Chúa Trời ngự và làm chứng tiếp diễn cho Chúa trên thế gian.

12. Lễ Báp-tem và Tiệc Thánh

Chúng tôi tin rằng lễ báp-tem và lễ tiệc thánh được thiết lập bởi Chúa Giê-xu Christ. Lễ báp-tem biểu tượng cho sự hội nhập vào cộng đồng giao ước mới; lễ tiệc thánh bày tỏ sự đổi mới, tiếp diễn trong giao ước đó. Cả hai điều này là sự kết hứa của Chúa đối với chúng ta, một ân điển Chúa định sẳn, là sự hứa nguyện vâng phục của chúng ta đối với Đấng Christ, là Đấng đã một lần bị đóng đinh và hiện giờ đã sống lại, và chúng ta trông mong sự trở lại của Ngài và sự chung cuộc của tất cả mọi sự.

13. Sự Phục Hồi Muôn Vật

Chúng tôi tin vào sự trở lại trong thân xác vinh hiển của Chúa Giê-xu Christ cùng các thiên sứ thánh, lúc đó Ngài thi hành vai trò Đấng phán xét sau cùng và vương quốc của Ngài đi đến giai đoạn hoàn tất. Chúng tôi

tin vào sự sống lại của thân thể của những kẽ được xưng công bình và không công bình. Người không công bình sẽ bị xử đoán và ở trong địa ngục đời đời theo như Chúa chúng ta đã dạy. Và người công bình sẽ đi vào nơi phước hạnh đời đời trong sự hiện diện của Đấng đang ngồi trên ngai với Chiên con trong trời mới và đất mới, là nơi của sự công chính. Trong ngày đó Hội Thánh sẽ được bày tỏ ra không tì vết trước mặt Đức Chúa Trời qua sự vâng lời, chịu khổ, và đắc thắng của Đấng Christ; tất cả tội lỗi sẽ được tha và hậu quả khốn cùng sẽ được xóa đi. Đức Chúa Trời sẽ ở giữa mọi nơi và dân sự Ngài sẽ đầy dẫy trong sự thánh khiết của Ngài, và muôn vật đều ca tụng đến ân điển vinh quang Ngài.

KHẢI TƯỢNG MỤC VỤ

Đây không phải là dàn bài về lẽ đạo niềm tin của chúng tôi (xem Bảng Tuyên Xưng) nhưng là một trình bày về ý định chúng tôi về mục vụ và sự tương tác với văn hóa trong tinh thần trung tín với Lời Chúa và thần học.

I. Chúng ta đối phó như thế nào với vấn nạn chân lý của văn hóa? (nền tảng kiến thức)

Đã vài trăm năm kể từ khi thời đại Khai sáng ra đời, chân lý (được mô tả bằng ngôn ngữ phù hợp với thực tại) được công nhận có thật và biết được. Lúc bấy giờ, đại đa số tin rằng con người có thể biết được chân lý một cách khách quan qua khả năng lý luận tự nhiên của con người. Nhưng đặt biệt gần đây phong trào hậu hiện đại đã phê bình những giả định này với quan niệm thách thức rằng chúng ta không thể nào đeo đuổi tri thức một cách khách quan, nhưng ngược lại chúng ta diễn giải những dữ kiện qua kinh nghiệm riêng của mỗi người, tư-lợi riêng, cảm xúc, thành kiến văn hóa, và bởi những giới hạn của ngôn ngữ và những liên hệ giữa các cộng đồng. Phong trào này cho rằng giả định của sự sự xác nhận khách quan này mang tính chất kiêu hãnh và vì vậy dẫn đến những xung đột giữa các cộng đồng với nhiều ý kiến khác nhau về chỗ đứng của chân lý. Họ quan niệm rằng sự tự hào đó tạo ra nhiều bất công và tranh chấp trong thời kỳ hiện đại. Nhưng thật ra, cách đáp ứng của phong trào hậu hiện đại chính là mối đe dọa vì những tiếng nói ầm ĩ nhất trong phong trào này cho rằng lẽ thật khách quan nên được thay thế với tinh thần "khoan dung" khiêm tốn hơn và có xu hướng bao hàm tính theo chiều hướng chủ quan đa nguyên - sự đa nguyên chìm trong vũng lầy không dành chỗ cho đất vững bền của "đức tin mà một lần được ủy thác cho các thánh đồ." Một vị trí như vậy không thể nào dành chỗ cho chân lý phù hợp với thực tại, nhưng nó chẳng qua chỉ là những chân lý chủ quan bị uốn nắn. Chúng ta đáp ứng như thế nào về vấn nạn chân lý này?

1. Chúng tôi xác định rằng chân lý phù hợp với thực tại. Chúng tôi tin Đức Thánh Linh là Đấng linh cảm những lời của các sứ-đồ và các tiên-tri, và Ngài ngự trong mỗi chúng ta hầu cho chúng ta, là người được dựng nên trong hình ảnh của Đức Chúa Trời, có thể tin nhận và hiểu được những lời trong Thánh Kinh được Đức Chúa Trời mạc khải, và từ đó nắm chắc rằng chân lý của Thánh Kinh phù hợp với thực tại. Những lời trong Thánh Kinh là xác thực vì những lẽ thật đó chính là lời của Đức Chúa Trời; và những điều ấy phù hợp với thực tại mặc dầu chúng ta hiểu biết những chân lý đó một cách giới hạn (kể cả đến khả năng chúng ta chứng minh những điều này cho người khác). Lòng tin vào sự hiểu biết khách quan của thời đại Khai Sáng đã làm thần tượng hóa lý luận của con người. Sự phủ nhận khả năng hiểu biết khách quan một cách đơn thuần không nhất thiết là chân lý không còn tồn tại để phù hợp với thực tại khách quan dù là chúng ta không thể bao giờ biết được chân lý đó không hề có một chút nguyên tố chủ quan. Xem phần BTX-(2).

2. Chúng tôi xác nhận rằng chân lý được bày tỏ qua Thánh Kinh. Chúng tôi tin rằng Thánh Kinh mang nhiều tính chất mệnh đề và tất cả lời trong Thánh Kinh là hoàn toàn xác thật và có thẩm quyền. Nhưng chân lý của Thánh Kinh không bị giới hạn bởi những mệnh đề mà thôi vì lời Chúa hiện hữu qua nhiều thể văn như tường thuật, ẩn dụ, văn thơ mà không thể nào diễn đạt bằng mệnh đề giáo lý; song chúng bày tỏ ý định và tư tưởng của Đức Chúa Trời hầu để

biến đổi chúng ta trở nên giống như Ngài.

3. Chúng tôi xác định rằng chân lý phù hợp với đời sống trong Chúa. Chân lý không những là một thuyết lý phù hợp nhưng cũng là một quan hệ giao ước. Sự mạc khải của Thánh Kinh không những để được biết mà thôi, nhưng hầu cho để sinh tồn (Phục truyền 29:29). Thánh Kinh có mục đích làm cho chúng ta trở nên khôn ngoan với một đời sống hoàn toàn đầu phục vào thực hữu của Đức Chúa Trời. Chân lý là sự phù hợp giữa toàn diện đời sống của chúng ta với tấm lòng Đức Chúa Trời bằng lời nói và hành động qua điều động trung gian của Lời Chúa và Đức Thánh Linh. Loại bỏ đi bản chất mệnh đề của Thánh Kinh sẽ làm suy yếu đi khã năng của chúng ta nắm giử, bảo vệ, và giải bày Phúc Âm. Nhưng nếu chân lý chỉ được diễn đạt bằng những mệnh đề mà thôi thì sẽ hạ thấp đi sự đánh giá của chúng ta về sự nhập thể của Đức Chúa Con là Đường đi, Chân lý, và Sự sống, năng lực thông đạt của thể văn tường thuật và kể chuyện và tầm mức quan trọng của chân lý để sống phù hợp với Đức Chúa Trời.

4. Chúng ta được gầy dựng như thế nào qua khải tượng chân lý này.

    a. Chúng ta thực hiện một lý thuyết chân lý "được uốn nắn" có tính cách khiêm tốn hơn so với những khuôn mẫu của phong trào Tin Lành truyền thống trước kia. Và đồng thời chúng ta cũng phủ nhận quan điểm cho rằng chân lý không gì hơn là một loại ngôn ngữ mạch lạc phát xuất từ cộng đồng đức tin. Với tin thần hy vọng và khiêm tốn, chúng tôi muốn duy trì yếu tố duy nhất Thánh Kinh.

    b. Chân lý mang tính chất mệnh đề không những để cho chúng ta tin, mà còn được nhận lấy trong sự thờ phượng và sống một cách khôn ngoan. Sự thăng bằng này tạo khuôn mẫu cho chúng ta trong nhiệm vụ đào tạo môn đệ và giảng dạy. Chúng tôi khuyến khích một tinh thần yêu chuộng giáo lý tốt lành, tuy nhiên chúng tôi cũng thừa nhận rằng đời sống Cơ-Đốc tăng trưởng không chỉ là trao chuyển những dữ kiện kiến-thức. Sự tăng trưởng của người Cơ-Đốc chỉ được xảy ra khi toàn diện cả đời sống được khuôn đúc qua những thực hành trong cộng đồng Cơ-Đốc – qua sự tham gia trong sự cầu nguyện, lễ báp-tem, tiệc thánh, thông công, và mục vụ Lời Chúa.

    c. Sự hiểu biết của chúng ta về lẽ thật của Chúa còn hạn hẹp dầu nó chính xác, tuy nhiên chúng ta biết chắc rằng những gì lời Chúa phán là thật (Lu-ca 1:4). Qua quyền năng của Đức Thánh Linh chúng ta tiếp nhận lời của Phúc Âm với sự đảm bảo đầy trọn và thuyết phục (Tê-sa-lô-ni-ca 1:5).

II. Chúng ta đọc Thánh Kinh bằng cách nào? (Vấn đề giải nghĩa)

1. Đọc cả Thánh Kinh theo "chiều dài". Phương cách đọc cả Thánh Kinh theo chiều dài có nghĩa là thấy rõ một cốt chuyện chính trong Thánh Kinh nói đến sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời (Lu-ca 24:44) và cùng những chủ đề khác trong Thánh Kinh (ví dụ như giao ước, vương quyền của Chúa, đền thờ) xuyên suốt trong mọi giai đoạn lịch sử và mọi phần trong kinh điển đi đến tuyệt đỉnh trong Chúa Giê-xu Christ. Trong quan điểm này, Tin Lành được thể hiện cụ thể qua các chủ đề như sự

sáng tạo, sự sa ngã, sự cứu chuộc, và sự phục hồi. Quan điểm này mang mục đích cứu rỗi, cũng được gọi là tái tạo mới. Như chúng tôi đã tuyên xưng trong BTX-(1), Đức Chúa Trời quan phòng đã đem lại ý định tốt lành đời đời để cứu chuộc một dân sự cho chính Ngài và phục hồi họ từ địa vị sa ngã đến ân sũng vinh hiển của Ngài.

2. Đọc cả Thánh Kinh theo "chiều ngang" Phương cách đọc cả Thánh Kinh theo chiều ngang có hàm ý tập hợp những lời tuyên bố, kêu gọi, lời hứa, và lời xác nhận để xếp vào thành từng loại ý tưởng (ví dụ như thần học, Đấng Christ học, lai thế học) hầu để đạt đến sự hiểu biết am tường về những điều dạy dỗ cụ thể (Lu-ca 24:46-47). Trên phương diện này, Phúc Âm được bày tỏ qua những chủ đề như Thượng Đế, tội lỗi, Đấng Christ, và đức-tin. Đó là phương cách đem đến sự cứu chuộc, sự chết thế của Chúa Giê-xu và vai trò tiếp nhận bằng đức-tin của chúng ta. Như chúng ta đã tuyên xưng trong phần BTX-(7), Chúa Giê-xu Christ đóng vai trò người đại diện và thay thế cho chúng ta hầu cho qua Ngài chúng ta được trở nên người công bình của Đức Chúa Trời.

3. Cách đọc Kinh Thánh này ảnh hưởng chúng ta như thế nào.

   a. Rất nhiều người (nhưng không phải mọi người) ngày nay chú trọng vào phương cách thứ nhất trong hai cách đọc Thánh Kinh này - lối đọc Thánh Kinh theo chiều dài- nhấn mạnh vào yếu tố tội lỗi và sự cứu rỗi có tính cách đoàn thể. Khuynh hướng này xem thập giá như một gương hy sinh phục vụ và là sự đắc thắng trên quyền lực thế giới thay vì mang ý nghĩa thay thế và làm nguôi cơn giận của Đức Chúa Trời về tội lỗi của chúng ta. Nhưng quan điểm này có điều mâu thuẫn là nó đặt nặng về hình thức luật pháp thay vì kêu gọi con người thay đổi qua sứ điệp ân điển Chúa, và họ được kêu gọi để gia nhập vào cộng đồng Cơ-Đốc và chương trình của Đức Chúa Trời đang thực hiện để giải phóng thế giới. Quan niệm này nhấn mạnh Cơ Đốc giáo là một lối sống nhưng cũng đồng thời đánh mất đi yếu tố đổ huyết-chuộc tội của Đấng Christ được tiếp nhận bằng đức tin của mỗi cá nhân. Từ sự mất thăng bằng này, sự truyền giảng và biện giáo ít được đề cập đến, sự giảng dạy theo lối giải kinh và lẽ đạo tái sinh cũng bị lãng quên đi.

   b. Vả lại, nhóm Tin Lành truyền thống lúc trước (không phải mọi người) thường đọc Thánh Kinh theo chiều ngang. Kết quả này đem lại một khuynh hướng cá nhân, hầu hết chú trọng vào khái niệm đổi mới cá nhân và được vào thiên đàng một cách an toàn. Thêm nữa, tuy mang yếu tố giải kinh, nhưng sự giảng dạy đôi khi thiên về nghĩa đạo đức (moralistic) và không nhấn mạnh bằng cách nào đến những chủ đề Thánh Kinh đưa đến sự tuyệt điểm qua Đấng Christ và việc làm của Ngài. Chính từ sự mất thăng bằng này, họ không nhấn mạnh tầm mức quan trọng về công tác công lý và từ thiện dành cho những người chịu khổ và bị áp chế. Thêm nữa, họ không tạo nên được những cống hiến cho văn hóa để làm vinh hiển Chúa trong những lãnh vực nghệ thuật và thương mại.

   c. Chúng tôi không nghĩ rằng hai cách đọc Thánh Kinh này mâu thuẫn với nhau mặc dầu ngày nay nhiều người cho rằng hai bên có sự tương phản với nhau. Trái lại, chúng tôi tin rằng cả hai điều tốt nhất toàn vẹn cho chúng ta để nắm vững được ý nghĩa của Phúc Âm theo Thánh Kinh. Phúc Âm là một sự tuyên bố mà qua sự chết và sống lại của Chúa Giê-xu Christ, Đức Chúa Trời đã đến để phục hòa với con người bằng ân sủng và để đổi mới thế giới bởi sự vinh hiển và cho sự vinh hiển Ngài.

III. Chúng ta nên liên hệ với thế giới chung quanh qua cách nào? (vấn đề hoàn cảnh hoá)

1. Bằng cách đi ngược chiều với văn hóa. Chúng tôi muốn trở thành một Hội Thánh không những chi giúp đở cho mỗi Cơ-đốc nhân trong bước đường theo Chúa nhưng cũng đào tạo họ để trở nên những con người được chính Đức Chúa Trời tạo dựng bởi Lời Chúa và Thánh Linh. (Xem phần dưới, điểm 5c.)

2. Cho sự ích lợi chung. Khái niệm Hội Thánh đi ngược lại những giá trị của trào lưu văn hóa vẫn chưa đủ, chúng ta phải mang tinh thần đó cho ích lợi chung cho tất cả. Chúng ta phải có quan điểm khác biệt so với văn hóa xã hội chung quanh mình, nhưng từ bản thể khác biệt đó chúng ta nên xả thân phục vụ tha nhân và ngay cả kẻ thù hầu mang lại kết quả hưng thịnh cho nhân loại ở nơi đây ngay từ bây giờ và cho đến đời đời. Vì vậy, chúng ta không xem các buổi thờ phượng chung là mối liên hệ chính với những người bên ngoài. Thay vì, chúng ta ước ao được giao tiếp với người lân cận qua những công tác nhằm đem đến sự bình an, bảo vệ, và sự tốt lành cho họ trong tinh thần yêu thương bằng lời nói và hành động. Nếu chúng ta thực hiện được những điều này, chúng ta sẽ là "muối" và "sự sáng" trong thế gian (bằng sự duy trì và cải thiện những nan đề trong cuộc sống hầu cho sự vinh hiển của Chúa được thể hiện qua nếp sống mình; Ma-thi-ơ 5:13-16). Như những người Do Thái bị lưu đày được kêu gọi để dùng tình thương và nhiệm vụ mang lại sự bình an cho xứ Ba-by-lôn (Giê-rê-mi 29:7), thì chúng ta, Cơ-Đốc nhân chính là con dân của Chúa đang ở trong bối cảnh "lưu đày" (1 Phi-e-rơ 1:1; Gia-cơ 1:1). Những công dân của thành phố Đức Chúa Trời phải là những người công dân tốt nhất trong thành phố của trần gian (Giê-rê-mi 29:4-7). Chúng ta không nên quá lạc quan cũng đừng quá bi quan về những ảnh hưởng của văn hóa đương thời vì chúng ta biết rằng khi chúng ta bước theo dấu chân của Đấng từng bỏ mạng sống mình cho kẽ thù nghịch mình, chúng ta sẽ bị bắt bớ ngay cả lúc chúng ta đang giúp ích cho xã hội (1 Phi-e-rơ 2:12).

3. Sự quan hệ với văn hóa ảnh hưởng chúng ta như thế nào?

    a. Chúng tôi quan niệm rằng mỗi nét đặc thù của Cơ-Đốc Giáo nên và cần được hoàn cảnh hóa trên một phương diện nào đó đối với nền văn hóa con người riêng biệt nào đó vì chúng ta không có hề có như vậy trong Cơ-Đốc Giáo toàn vũ. Tuy nhiên, chúng ta không bao giờ muốn bị ảnh hưởng bởi văn hóa cho đến nỗi phải đi đến sự thỏa hiệp với những chân lý của Tin Lành. Vậy làm thế nào chúng ta giữ vững được sự thăng bằng?

    b. Câu trã lời là chúng ta không thể "hoàn cảnh hóa" Phúc Âm với tính cách trừu tượng như một thí nghiệm trong tư tưởng. Nếu Hội Thánh muốn đi ngược chiều với văn hóa để mang lại giá trị hiện thời và vĩnh cữu cho con người, Hội Thánh sẽ giữ mình khỏi hình thức luật-pháp có tính cách thu mình khỏi môi trường văn hóa và sự thỏa hiệp để thích nghi với bối cảnh. Chúng ta có thể ảnh hưởng văn hóa một cách đáng kể hơn nếu chúng ta đeo đuổi tinh thần phục vụ thay vì quyền thế. Vả lại nếu chúng ta chạy theo quyền thế và danh vọng trong xã hội, chúng ta sẽ bị đồng hóa bởi những thần tượng của giàu có, địa vị và quyền thế mà chính chúng ta muốn thay đổi.

c. Chính Phúc Âm là chìa khóa cho sự thích hợp để bối cảnh hóa. Tuy nhiên, chúng ta sẽ bị cho là quá muốn được văn hóa thỏa thuận nếu chúng ta đặt nặng quá về phần bối cảnh hoá và chính vì đó chúng ta không có lòng tin nơi Phúc Âm. Vả lại, nếu chúng ta ít hơn bối cảnh hoá, thì chúng ta bị cho là chúng ta xem văn hóa quá phụ thuộc. Điều này cũng nói lên tinh thần thiếu khiêm tốn và thiếu lòng yêu thương của chúng ta đối với tha nhân.

IV. Phúc Âm có sự khác biệt duy nhất về những phương diện nào?

Phúc Âm mang tính duy nhất khiến cho người Cơ-đốc đầy dẫy lòng khiêm nhu và hy vọng, nhu mì và can đảm. Phúc Âm theo Thánh Kinh có đặt tính khác thường với những tôn giáo thông thường và với thế tục. Các tôn giáo thường hay hoạt động trên nguyên tắc "vì tôi vâng theo và do đó tôi được thừa nhận," nhưng vả lại, nguyên tắc của Phúc Âm là: "Tôi được công nhận qua Đấng Christ và do đó tôi vâng theo." Như vậy Phúc Âm mang tính chất khác hẳn với cả hai trường phái không tín ngưỡng và tín ngưỡng. Bạn có thể đeo đuổi một "chúa và đấng cứu tinh" cho chính mình bằng cách vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng đồng thời bạn cũng có thể thi hành qua cách tuân giữ luật pháp của Ngài để đạt được sự cứu rỗi.

Chủ nghĩa không tín ngưỡng và chủ nghĩa thế tục thường hay có xu hướng nâng cao bản thân mình, không xét mình, và có tinh thần "coi trọng chính mình"; tôn giáo và đạo đức mang tính chất đè ép người ta dưới hình thức tội lỗi xuất phát từ những tiêu chuẩn luân lý mà con người không thể nào giữ được. Nhưng vả lại, Phúc Âm khiến chúng ta hạ mình và đồng thời hiểu rõ rằng vì trong Đấng Christ mỗi người chúng ta được xưng công bình đang khi chúng ta là tội nhân. Đồng thời, chúng ta là những người xấu xa và tội lỗi hơn mình tưởng, tuy vậy, chúng ta được [Chúa] yêu thương và chấp nhận bội phần hơn điều chúng ta hằng mong ước.

Chủ nghĩa thế tục thường làm cho con người ích kỷ và cá biệt. Tôn giáo và luân lý nói chung thường khiến con người theo xu hướng biệt lập và xem mình đạo đức hơn những nhóm người khác (vì họ nghĩ rằng mình đạt được sự cứu rỗi qua công đức của mình). Nhưng ngược lại, Phúc Âm đến từ ân sủng tập trung vào một người đã từng chết thế cho chúng ta trong khi chúng ta còn là kẽ thù nghịch của người; Phúc Âm đó xóa đi quan niệm công chính cá nhân và lòng tư kỷ, và từ đó thay đổi con người để phục vụ người khác để mang lại sự hưng thịnh cho mọi người, nhất là những người nghèo khó và mang đến sự cứu rỗi đến cho họ. Động cơ này thúc đẩy chúng ta phục vụ người khác với tinh thần không cần kể đến công đức của họ, theo như cách Chúa Giê-xu đã phục vụ chúng ta (Mác 10:45).

Chủ nghĩa thế tục và tôn giáo có tác dụng khiến người ta cư xử theo quy tắc vì sợ hậu quả của việc làm và lòng tự hào nâng mình cao lên. Nhưng Tin Lành khiến chúng ta trở nên những con người bước đi trong sự thánh khiết và phục vụ qua tấm lòng vui mừng biết ơn ân sủng và từ lòng yêu mến cho sự vinh hiển của Chúa và cho chính Ngài.

V. Mục vụ hội thánh thể hiện Phúc âm là gì?

Mục vụ này có những đặc điểm như sau:

1. **Được năng quyền trong sự thờ phượng chung.**
   Phúc Âm mang vai trò biến đổi mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời từ địa vị thù nghịch hay theo sự mù quáng đến trạng thái mật thiết và vui mừng. Động lực chủ yếu của mục vụ tập trung vào Phúc Âm chính là sự thờ phượng và cầu nguyện nhiệt tình. Qua sự thờ phượng chung, con dân Chúa nhận được hình ảnh đời sống được biến đổi sống động của sự đẹp đẽ và trang trọng của Đức Chúa Trời và phản ảnh lại những nét cao quý của Chúa vì chính Ngài đáng được tôn trọng. Điều chủ yếu trong sự thờ phượng chung là mục vụ giảng dạy lời Chúa. Giảng dạy với lối giải thích Thánh Kinh và chú trọng đến Đấng Christ bằng cách giải nghĩa tất cả những chủ đề trong Thánh Kinh nhằm đạt đến tuyệt điểm trong Đấng Christ và công cuộc cứu rỗi của Ngài. Với mục đích tối hậu không chỉ để dạy dỗ mà thôi nhưng còn hướng dẫn người nghe đến sự thờ phượng (cá nhân và tập thể) hầu cho con người bên trong được mạnh mẽ để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

2. **Hữu hiệu truyền bá Phúc Âm.**
   Khác hẳn với chủ nghĩa tôn giáo đạo đức, Phúc Âm sản sinh ra những con người không khinh thường những ai không đồng ý với họ. Hội Thánh tập trung vào Phúc Âm phải có nhiều thành viên biết khéo léo, thông thạo trình bày những hy vọng và ao ước con người tìm đến Đấng Christ và công cuộc cứu chuộc của Ngài. Chúng tôi trông mong nhìn thấy một hội thánh có cả người giàu lẫn người nghèo trở lại với Chúa, người có học thức và người kém học thức, nam và nữ, người già lẫn người trẽ, người đã thành hôn và còn độc thân, và gồm hết mọi chủng tộc. Chúng tôi cũng có lòng ước ao thu hút được những thành phần nghiêng về thế tục và hậu hiện đại và tìm diệp tiện để tiếp xúc với các tôn giáo và các giới thuộc về truyền thống. Một cộng đồng mang vẽ đẹp với tín hữu sống trong tinh thần khiêm nhu, Hội Thánh tập trung vào Phúc Âm phải có nỗ lực làm quen với những người đang sống chung quanh mình, là những thành phần đang thăm dò và tìm hiểu Cơ-đốc giáo. Chúng ta phải tích cực làm quen họ bằng nhiều cách. Trái lại, chúng ta không giúp ích gì khi chỉ làm cho họ "thoải mái", nhưng kết quả tốt hơn nếu chúng ta giúp họ hiểu rõ được sứ điệp của Phúc Âm. Hơn thế nữa, các hội thánh tập trung vào Phúc Âm nhắm vào khải tượng mở mang hội thánh mới sẽ là một trong những công cụ truyền bá Phúc Âm hữu hiệu nhất.

3. **Một cộng đồng đi ngược lại với văn hóa.**
   Một cộng đồng đi ngược lại với văn hóa. Bởi vì Tin Lành có tác dụng cất đi sự sợ hãi và tính tự mãn, những người thuộc trong Hội Thánh trỡ nên hòa thuận hơn là lúc họ còn ở bên ngoài vì họ được nhắc nhở bởi một người đã từng chết cho kẽ thù mình, Phúc Âm tạo nên những mối liên hệ để phục vụ lẫn nhau thay vì lòng tư kỷ. Chính vì Phúc Âm kêu gọi chúng ta đến sự thánh khiết, con dân Chúa sống trong mối yêu thương qua tinh thẩn trách nhiệm và kỷ luật lẫn nhau. Và như vậy Phúc Âm gầy dựng được một cộng đồng công dân khác hẳn với xã hội chung quanh.

   Về vấn đề tình dục, Hội Thánh nên tránh khỏi trào lưu phàm tục đề cao tình dục và sự e ngại về điều này theo lối cổ xưa. Hội Thánh là một cộng đồng biết yêu thương và săn sóc cho tín hữu mình để giữ vững tính chất trong sạch theo lời Thánh Kinh dạy. Điều này dạy dỗ tín đồ biết gìn giữ thân thể mình theo sự dạy dỗ của Phúc Âm, phải kiêng kỵ tình dục ngoài hôn nhân với người khác giới và duy trì lòng chung thủy và hạnh phúc từ bên trong.

Về vấn đề gia đình, Hội Thánh nên khẳng định sự tốt lành hôn nhân giữa người nam và người nữ, và kêu gọi họ phục vụ Chúa qua đời sống phản ảnh mối yêu thương bằng giao ước trong lối sống chung thủy trọn đời và dạy dỗ đường lối Chúa cho con cái mình. Hội Thánh cũng xác nhận sự tốt lành của những người độc thân phục vụ Đấng Christ dù trong một thời gian nào đó hay trọn đời. Hội Thánh nên gần gũi với những người bị đau khổ bởi từ sự sa ngã của tình dục con người với môi trường đầy thương xót và xem họ như người trong gia đình.

Về vấn đề tiền của, các tín hữu trong Hội Thánh nên tích cực chia xẽ cho nhau hầu cho "trong tín đồ, không ai thiếu thốn cả" (Công-vụ 4:34). Sự chia sẽ như vậy cũng nâng cao sự dấn thân về thời gian, tiền bạc, giao thiệp, và chở ở trên phương diện công lý xã hội và đáp ứng nhu cầu cho những người nghèo khổ, những người bị áp bức, những di dân, và những người yếu kém trong phương diện kinh tế và thể xác.

Về vấn đề quyền hành, quyền hành nên được phân chia và gầy dựng bằng những liên hệ qua các chủng tộc, tầng lớp, và thế hệ thuộc bên ngoài thân thể của Đấng Christ. Điều này được thể hiện cụ thể qua các hội thánh địa phương càng ngày càng hoan nghênh và tiếp đón mọi chủng tộc và văn hóa khác nhau. Mỗi hội thánh nên cố gắng phản ảnh sự đa dạng của cộng đồng trong địa phương mình, cả trong hội chúng và cấp lãnh đạo.

4. Sự kết hợp giữa đức tin và việc làm.

Phúc Âm theo Thánh Kinh không những chỉ dành cho sự tha thứ cá nhân mà thôi nhưng mang lại sự đổi mới cho toàn thể sự sáng tạo. Đức Chúa Trời đặt để con người ở trong vườn địa đàng để vun trồng thế giới vật chất để mang lại vinh hiển của Chúa, cho cõi thiên nhiên và cộng đồng con người được sung túc. Thần của Chúa không những thay đổi mỗi cá nhân (Giăng 16:8) nhưng đổi mới và làm cho mặt đất hưng thịnh (Sáng-thế-ký 1:3; Thi-thiên 104:30). Vì thế cho nên Cơ-đốc nhân không chỉ làm vinh hiển Chúa không chỉ qua mục vụ Lời Chúa mà thôi nhưng còn qua các ng-hành nghề như nông nghiệp, nghệ thuật, thương mại, chính quyền, học thức hầu để đem lại sự vinh hiển Chúa và phát triển cho xã hội chung. Có quá nhiều Cơ-đốc nhân giữ kín đời sống đức tin của mình khi làm việc trong nghề nghiệp mình. Quan niệm của những người này xem Phúc Âm như là một công cụ đáp ứng cho sự an toàn cá nhân chứ không phải cho một thế giới quan (worldview) - tức là một sự biểu hiện hiểu biết về thực tại có tầm mức ảnh hưởng bao hàm hết mọi điều chúng ta hoạt động. Chúng ta có một khải tượng cho một Hội Thánh được trang bị để suy tư về những giá trị của Phúc Âm trên những phương diện của đời sống như làm nghề thợ mộc, hàn chì, ghi thu tài liệu, y tá, thương mại, chính quyền, nhà báo, giải trí, và học thức. Một Hội Thánh như thế không những chỉ hỗ trợ những người Cơ-đốc trong vai trò đóng góp vào văn hoá, nhưng cũng giúp họ làm việc với tính cách khác biệt, xuất sắc, và trách nhiệm trong nghề nghiệp của mình. Kiến thức của chúng ta về Phúc Âm đóng vai trò phát triển môi trường thương mại với tính chất nhân đạo, sáng tạo tốt đẹp hầu phần nào cải thiện sự sáng tạo của Chúa qua năng quyền của Đức Thánh Linh. Trên một phương diện khác, công tác này góp phần mang lại niềm vui, hy vọng, và lẽ thật được thể hiện qua lãnh vực nghệ thuật. Chúng ta thi hành những điều này qua sự hướng dẫn của Phúc Âm Chúa mặc dầu chúng ta xác nhận rằng sự phục hồi tối hậu của muôn vật đang mong đợi cho sự trở lại của Chúa Giê-xu Christ chúng ta. (BTX-[13]).

5. **Công tác công lý và từ thiện.**
   Đức Chúa Trời tạo dựng cả linh hồn và thể xác, và chính sự sống lại của Chúa Giê-xu chứng tỏ rằng Ngài sẽ phục hồi lẫn thuộc linh và thuộc thể. Vì thế cho nên Chúa không những chỉ quan tâm đến sự cứu chuộc linh hồn mà thôi nhưng cũng nhấn mạnh đến sự cứu giúp người nghèo đói và những kẽ bị áp bức trên phương diện công lý. Phúc Âm cho chúng ta thấy thực chất rằng tất cả sự giàu có của chúng ta (ngay cả những sự giàu có do chúng ta làm ra) rốt cuộc là đến từ sự ban cho nhưng không của Chúa. Do đó, người không có lòng ban cho của cải cho kẽ khác một cách rộng rãi không những chỉ là thiếu lòng thương xót mà còn là bất công. Vì Đấng Christ đem lại sự cứu rỗi cho chúng ta qua sự hy sinh, đạt được quyền thế qua sự yếu đuối và phục vụ, và trở nên giàu có bằng cách ban cho hết thảy. Những người nhận lãnh được sự cứu rỗi không phải là những kẽ mạnh và thành công, nhưng ngược lại họ là những người chấp nhận sự yếu đuối và hư mất của chính mình. Chúng ta không nên có cái nhìn thờ ơ đối với những người nghèo, và bị áp bức nhẫn tâm bảo họ tự cứu mình ra khỏi tình trạng khốn cùng. Chúa Giê-xu không hề đối xử chúng ta như vậy. Phúc Âm thay thế tính tôn cao đó đối với người nghèo khổ bằng sự nhơn từ và thương xót. Hội Thánh Chúa phải tích cực tham gia vào các công tác công lý và hòa thuận với người lân cận mình bằng cách phục vụ và đồng thời kêu gọi họ trở lại tin nhận Chúa và được tái sinh. Chúng ta làm việc để mang lại sự tốt lành vĩnh cửu và cho lợi ích chung và bày tỏ lòng yêu thương quên mình cho tha nhân mặc dù họ tin như chúng ta hay không tin. Sự thờ ơ đối với người nghèo khổ và thấp kém nói lên rằng chúng ta thật sự chưa nắm rõ lẽ đạo của sự cứu rỗi bởi đức tin.

Kết Luận

Mục vụ chúng tôi vừa đề ra là điều tương đối khác thường. Rất có nhiều hội thánh nhằm mục đích chiêu mộ tín hữu đã giúp đở nhiều người đến Đấng Christ. Cũng có một số nhiều hội thánh có nỗ lực cộng tác với văn hóa qua hoạt động chính trị. Có một phong trào Ân tứ đang phát triển nhanh, nhằm chú trọng vào tinh thần hăng hái nồng nhiệt trong sự thờ phượng tập thể. Cũng có nhiều hội thánh đặt biệt quan tâm duy trì sự cứng rắng và tinh khiết của giáo lý và họ làm bằng mọi cách để giữ mình biệt lập với thế gian. Và cũng có những hội thánh nặng lòng dấn thân để giúp đở người nghèo và bị cô lập.

Tuy nhiên, chúng tôi chưa chứng kiến cụ thể những hội thánh thể hiện Phúc Âm một cách thống nhất như chúng tôi vừa trình bày. Trong ân sủng Chúa, chúng tôi xác nhận nhiều ưu điểm trong một số hội thánh, nhưng chúng tôi chưa thấy ở đây mục vụ nào tập trung vào Phúc Âm được phổ biến một cách rộng rải. Chúng tôi thấy rằng sự thăng bằng này sẽ đào tạo Hội Thánh trở nên rất hữu hiệu trong sự giảng dạy, chứng đạo và biện giáo, tăng trưởng và mở mang Hội Thánh. Họ sẽ nhấn mạnh về sự ăn năn, đổi mới cá nhân, và đời sống thánh khiết, và cũng đồng thời, trong các hội thánh này sẽ có những đường hướng tham gia vào những cơ cấu xã hội của thường dân và góp phần với nghệ thuật, thương mại, học thức, và chính quyền. Chúng ta sẽ có những sự kêu gọi trong cộng đồng Cơ-đốc vì từ đó các tín hữu có thể chia sẽ của cải và vật chất để giúp đở người nghèo khó và kẽ bị cô lập. Những điều ưu tiên này sẽ được phối hợp và bổ túc lẫn nhau trong mỗi hội thánh địa phương.

Điều gì có thể mang lại sự tăng trưởng cho phong trào hội thánh thể hiện Phúc Âm? Câu trã lời là trước nhất, để làm vinh hiển chính Ngài, Đức Chúa Trời mang đến sự phấn hưng từ lòng nhiệt thành và dốc đổ cầu nguyện của con dân Ngài. Nhưng chúng tôi cũng tin rằng phải có những bước kế tiếp; Hội Thánh Chúa sẽ có nhiều triển vọng nếu chúng ta có sự nhất trí được trong sự hiểu biết về lẽ thật, phương pháp đọc Thánh Kinh hữu hiệu nhất, cách chúng ta liên hệ với văn hóa, nội dung của Phúc Âm, và mục vụ Hội Thánh thể hiện Phúc Âm.

Chúng tôi tin rằng những cam kết này sẽ dẫn chúng ta đến sự tươi mới của Lời Chúa, đến gần Đấng Christ, đến gần Phúc Âm của Đấng Christ, và bởi chính ân sủng Chúa, chúng ta sẽ là những hội thánh được lớn lên hầu để bước "đi ngay thẳng theo lẽ thật của Tin-lành" (Ga-la-ti 2:14). Chúng ta rất hổ thẹn về tội lỗi và thất bại của chính mình, nhưng cũng vô vàn biết ơn về sự tha thứ của Chúa, và tha thiết thấy được sự vinh quang của Chúa được biểu lộ qua lòng thuận phục bước theo Đức Chúa Con.

Adopted May 22, 2007. Revised April 12, 2011.

Reproduction and Usage

The Gospel Coalition invites other ministries to adopt these Foundation Documents as their own. Please cite The Gospel Coalition (thegospelcoalition.org) as the source, as the Foundation Documents were drafted and revised by our Council of pastors. Use this credit line: [These Foundation Documents were adopted by the Council of The Gospel Coalition on May 22, 2007, and revised on April 12, 2011. Used by permission of The Gospel Coalition (thegospelcoalition.org), Deerfield, IL 60015.] Should you choose to revise, adapt, or add to any portion of the Foundation Documents for the purpose of your local church or other ministry, you should credit The Gospel Coalition while noting your modifications.